

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Kế hoạch số 479/KH-UBND ngày 13/8/2026 của Chủ tịch UBND tỉnh về triển khai đánh giá kết quả thực hiện các nhiệm vụ truyền thông khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia năm 2026 trên địa bàn xã Phú Tân

Thực hiện Kế hoạch số 479/KH-UBND ngày 13/8/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau về triển khai đánh giá kết quả thực hiện các nhiệm vụ truyền thông khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia năm 2026 trên địa bàn tỉnh Cà Mau, Ủy ban nhân dân xã ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tiếp tục thực hiện Chương trình “Đẩy mạnh truyền thông thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW, ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia đến năm 2030” theo Kế hoạch số 0267/KH-UBND ngày 29/12/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh¹ và triển khai kịp thời, đồng bộ, thống nhất và hiệu quả các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch số 52/KH-UBND ngày 03/3/2026 của UBND xã về triển khai thực hiện Chương trình “Đẩy mạnh truyền thông thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW, ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia đến năm 2030” trên địa bàn xã Phú Tân.

- Căn cứ kết quả đánh giá việc triển khai các nhiệm vụ truyền thông khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia trên địa bàn xã bằng định lượng, định tính, sản phẩm, kết quả trực tiếp và minh chứng kiểm tra được, từ đó xác định rõ khó khăn, hạn chế trong quá trình triển khai thực hiện. Trên cơ sở đó, điều chỉnh các nội dung, giải pháp, phân công nhiệm vụ cụ thể trong việc triển khai thực hiện truyền thông khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia hằng năm trên địa bàn xã được thực hiện tốt hơn trong thời gian tới.

- Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cơ quan quản lý nhà nước, cán bộ, công chức, viên chức, người lao động, tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp và Nhân dân trong việc triển khai các nhiệm vụ truyền thông khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia năm 2026 trên địa bàn xã.

¹ Kế hoạch số 0267/KH-UBND ngày 29/12/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện Chương trình “Đẩy mạnh truyền thông thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW, ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia đến năm 2030”.

2. Yêu cầu

- Các nhiệm vụ triển khai phải cụ thể, khả thi, tránh hình thức, chồng chéo; gắn với chức năng, nhiệm vụ, phạm vi quản lý của từng cơ quan, đơn vị và điều kiện thực tế của xã.

- Phát huy trách nhiệm, tính chủ động, tích cực của các cơ quan, đơn vị, các tổ chức chính trị - xã hội, các ấp và các lực lượng có liên quan; đồng thời bảo đảm sự phối hợp thường xuyên, hiệu quả trong triển khai thực hiện các nhiệm vụ truyền thông khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trên địa bàn xã.

- Người đứng đầu cơ quan, đơn vị được giao nhiệm vụ chủ động triển khai thực hiện Kế hoạch theo đúng tiến độ, bảo đảm chất lượng, hiệu quả.

- Thường xuyên kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn, kịp thời giải quyết khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình tổ chức thực hiện để bảo đảm tiến độ, hiệu quả của việc triển khai đánh giá kết quả thực hiện các nhiệm vụ truyền thông khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia năm 2026 trên địa bàn.

II. NỘI DUNG TRIỂN KHAI THỰC HIỆN KẾ HOẠCH

1. Tiếp tục tuyên truyền, tổ chức thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 57-NQ/TW, ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị; Quyết định số 1169/QĐ-TTg ngày 16/6/2025 của Thủ tướng Chính phủ; các chủ trương, chính sách, chương trình, kế hoạch của Trung ương, của tỉnh và của xã về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số. Đồng thời, lồng ghép nội dung truyền thông khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trong các hoạt động chỉ đạo, điều hành, hội nghị, họp giao ban, sinh hoạt cộng đồng và các hoạt động tuyên truyền tại địa phương.

+ Cơ quan tham mưu, thực hiện: Phòng Văn hóa - Xã hội.

+ Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị, tổ chức có liên quan; các ấp.

+ Thời gian thực hiện: Tháng 8/2026 và thường xuyên trong năm 2026.

+ Sản phẩm: Kế hoạch của UBND xã và các văn bản triển khai thực hiện có liên quan.

2. Tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch số 479/KH-UBND ngày 13/8/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau và các nhiệm vụ có liên quan theo chỉ đạo, hướng dẫn của tỉnh; chủ động phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan trong quá trình tổ chức thực hiện, bảo đảm phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và tình hình thực tế của xã.

3. Các phòng, ban, ngành trực thuộc UBND xã; các đơn vị có liên quan và Trưởng ấp các ấp căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp về truyền thông khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số tại Kế hoạch số 52/KH-UBND ngày 03/3/2026 của UBND xã về triển khai thực hiện Chương trình “Đẩy mạnh truyền thông thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW, ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia đến năm 2030” trên địa bàn xã Phú Tân.

4. Triển khai thực hiện đánh giá thực chất, khách quan, công bằng, trung thực về kết quả thực hiện nhiệm vụ truyền thông khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia năm 2026 của xã Phú Tân theo Kế hoạch số 479/KH-UBND ngày 13/8/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau (kèm theo Phụ lục).

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Văn hóa - Xã hội

- Là cơ quan đầu mối tham mưu UBND xã tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch; có trách nhiệm theo dõi, kiểm tra, đôn đốc các cơ quan, đơn vị, các ấp và các tổ chức có liên quan trong việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ được nêu trong Kế hoạch theo đúng tiến độ, chất lượng và hiệu quả.

- Chủ trì, phối hợp với Trung tâm Công ích xã và các đơn vị có liên quan tham mưu tổ chức tuyên truyền về Nghị quyết số 57-NQ/TW, ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị; Quyết định số 1169/QĐ-TTg ngày 16/6/2025 của Thủ tướng Chính phủ; Kế hoạch số 0267/KH-UBND ngày 29/12/2025 của UBND tỉnh; Kế hoạch số 52/KH-UBND ngày 03/3/2026 của UBND xã và các nhiệm vụ truyền thông khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trên địa bàn xã.

- Tổng hợp kết quả thực hiện, sản phẩm và tài liệu minh chứng của các cơ quan, đơn vị; tham mưu UBND xã thực hiện đánh giá và báo cáo cơ quan cấp trên theo quy định.

2. Văn phòng HĐND và UBND xã

- Phối hợp với Phòng Văn hóa - Xã hội và các cơ quan, đơn vị có liên quan trong việc lồng ghép nhiệm vụ truyền thông khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số vào khi xây dựng dự thảo các chương trình, kế hoạch, văn bản chỉ đạo, điều hành và các hoạt động của UBND xã.

- Phối hợp cung cấp các văn bản, tài liệu, số liệu, sản phẩm có liên quan phục vụ công tác tổng hợp, đánh giá và báo cáo.

3. Phòng Kinh tế

Phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu UBND xã lồng ghép, bố trí kinh phí thực hiện các nhiệm vụ của Kế hoạch trong phạm vi dự toán được giao và khả năng cân đối ngân sách, bảo đảm đúng quy định.

4. Trung tâm Công ích

Chủ động xây dựng tin, bài, chương trình phát thanh về Nghị quyết số 57-NQ/TW, ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia đến năm 2030 theo Quyết định số 1169/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ; các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch số 0267/KH-UBND của UBND tỉnh; Kế hoạch số 52/KH-UBND của UBND xã và Kế hoạch này.

5. Các cơ quan, đơn vị có liên quan

Trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ được giao, chủ động triển khai thực hiện các nhiệm vụ truyền thông khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển

đổi số; phối hợp với Phòng Văn hóa - Xã hội trong cung cấp thông tin, sản phẩm và tài liệu minh chứng.

6. Công an xã

Phối hợp thực hiện tuyên truyền các nội dung về chuyển đổi số, Đề án 06, định danh và xác thực điện tử, an toàn, an ninh mạng, phòng ngừa tội phạm và các hành vi vi phạm pháp luật trên không gian mạng theo chức năng, nhiệm vụ.

7. Các đơn vị Trường học trên địa bàn xã

Tổ chức hoặc lồng ghép tuyên truyền về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trong hoạt động của đơn vị; khuyến khích các hoạt động ứng dụng công nghệ, sáng kiến, giải pháp đổi mới sáng tạo phù hợp với điều kiện thực tế. Phối hợp cung cấp kế hoạch, báo cáo kết quả và các sản phẩm truyền thông để phục vụ tổng hợp, đánh giá.

8. Trưởng ấp các ấp

- Huy động lực lượng tuyên truyền ở địa bàn dân cư và Tổ công nghệ số cộng đồng tham gia truyền thông về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

- Tổ chức tuyên truyền, hướng dẫn người dân tiếp cận, sử dụng các dịch vụ số, dịch vụ công trực tuyến, thanh toán số, các nền tảng số và các tiện ích số thiết yếu.

Trong quá trình thực hiện, nếu có phát sinh khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị, Trưởng ấp các ấp kịp thời phản ánh về Phòng Văn hóa - Xã hội để tổng hợp, tham mưu UBND xã xem xét, giải quyết hoặc báo cáo cơ quan có thẩm quyền theo quy định./.

Nơi nhận:

- TT. Đảng ủy xã (b/c);
- CT, các PCT UBND xã;
- Ủy ban MTTQVN và các tổ chức chính trị - xã hội;
- Các cơ quan, đơn vị trực thuộc UBND xã;
- Công an xã;
- Trưởng ấp các ấp;
- Lưu: VT, Pt.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Phạm Triều Thăng

PHỤ LỤC
CÁC NHIỆM VỤ TRIỂN KHAI THỰC HIỆN VÀ ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ TRUYỀN THÔNG KHOA HỌC,
CÔNG NGHỆ, ĐỔI MỚI SÁNG TẠO VÀ CHUYỂN ĐỔI SỐ QUỐC GIA NĂM 2026 TRÊN ĐỊA BÀN XÃ PHÚ TÂN

(Kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày tháng 8 năm 2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã)

Nhóm tiêu chí	Các nhiệm vụ thực hiện	Thời gian thực hiện	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả Thực hiện
1. Xây dựng, ban hành Kế hoạch	Tiếp tục triển khai thực hiện Kế hoạch số 52/KH-UBND ngày 03/3/2026 của UBND xã Phú Tân về thực hiện Chương trình truyền thông Nghị quyết số 57-NQ/TW; đồng thời ban hành Kế hoạch triển khai đánh giá kết quả thực hiện năm 2026 theo Kế hoạch số 479/KH-UBND.	Tháng 8/2026	UBND xã; Phòng VH-XH tham mưu	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Kế hoạch số 52/KH-UBND; Kế hoạch triển khai đánh giá năm 2026
	Lồng ghép nhiệm vụ truyền thông về KH, CN, ĐMST, CDS vào chương trình, kế hoạch, văn bản chỉ đạo, điều hành và các hoạt động của cơ quan, đơn vị.	Thường xuyên	Các cơ quan, đơn vị	Phòng VH-XH	Kế hoạch, văn bản, chương trình, tài liệu có nội dung lồng ghép
2. Bố trí kinh phí và nguồn lực	Tham mưu bố trí kinh phí hoặc lồng ghép nguồn lực để thực hiện các nhiệm vụ truyền thông KH, CN, ĐMST, CDS phù hợp khả năng ngân sách và quy định hiện hành.	Năm 2026	Phòng Kinh tế	Phòng VH-XH, các đơn vị liên quan	Dự toán, tài liệu lồng ghép kinh phí

Nhóm tiêu chí	Các nhiệm vụ thực hiện	Thời gian thực hiện	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả Thực hiện
	Phân công đầu mối, nhân lực và bảo đảm điều kiện kỹ thuật phục vụ công tác truyền thông, thông tin cơ sở.	Năm 2026	UBND xã	Phòng VH-XH, Trung tâm Công ích xã	Văn bản phân công; danh sách/đầu mối thực hiện; hồ sơ liên quan
3. Tổ chức kênh, sản phẩm và hoạt động truyền thông	Duy trì, nâng cao hiệu quả chuyên mục, chuyên đề về Nghị quyết số 57-NQ/TW, KH, CN, ĐMST, CDS trên Trang thông tin điện tử xã và hệ thống truyền thanh cơ sở.	Thường xuyên	Phòng VH-XH	Trung tâm Công ích xã	Tin, bài; đường dẫn; chương trình phát thanh; hình ảnh, nhật ký đăng tải
	Chủ động xây dựng tin, bài, chương trình phát thanh về Nghị quyết số 57-NQ/TW, các nhiệm vụ tại Kế hoạch số 0267/KH-UBND, Kế hoạch số 52/KH-UBND và Kế hoạch này.	Thường xuyên	Trung tâm Công ích xã	Phòng VH-XH	Tin, bài, chương trình phát thanh, hình ảnh
	Xây dựng các sản phẩm truyền thông như tin, bài, ảnh, infographic, video, clip ngắn về KH,CN,ĐMST,CDS và phong trào “Bình dân học vụ số”.	Thường xuyên	Trung tâm Công ích xã	Phòng VH-XH, Các cơ quan, đơn vị, các ấp	Danh mục sản phẩm; đường dẫn; ảnh chụp; file sản phẩm
	Duy trì mạng xã hội và các hình thức truyền thông số phù hợp của xã để phổ biến thông	Thường xuyên	Trung tâm Công ích xã	Phòng VH-XH	Đường dẫn kênh; số lượng sản phẩm; hình ảnh đăng tải

Nhóm tiêu chí	Các nhiệm vụ thực hiện	Thời gian thực hiện	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả Thực hiện
	tin về KH,CN,ĐMST,CĐS.				
4. Phối hợp và huy động lực lượng truyền thông	Phối hợp với các cơ quan, đơn vị, tổ chức chính trị - xã hội, trường học, doanh nghiệp, hộ kinh doanh và các ấp trong tuyên truyền về KH, CN, ĐMST, CĐS.	Thường xuyên	Phòng VH-XH	Các cơ quan, đơn vị liên quan	hình ảnh; sản phẩm truyền thông
	Huy động cán bộ, đoàn viên, hội viên, Tổ công nghệ số cộng đồng và lực lượng thông tin cơ sở tham gia tuyên truyền, hướng dẫn kỹ năng số cho người dân.	Thường xuyên	Phòng VH-XH	MTTQ, các tổ chức chính trị xã hội, các ấp, Tổ CNS cộng đồng	Danh sách; tài liệu; hình ảnh; báo cáo kết quả
5. Ứng dụng công nghệ và xây dựng kho tài nguyên số	Ứng dụng các công cụ số phù hợp, trong đó có AI hoặc giải pháp tương đương để hỗ trợ xây dựng, biên tập, phổ biến sản phẩm truyền thông khi bảo đảm phù hợp, chính xác và an toàn thông tin.	Năm 2026	Phòng VH-XH	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Sản phẩm; ảnh chụp màn hình; đường dẫn; tài liệu mô tả
6. Đào tạo, bồi dưỡng, tôn vinh và nhân rộng	Tổ chức hoặc lồng ghép tập huấn, hướng dẫn kỹ năng truyền thông, kỹ năng số cho cán bộ, công chức, thành viên Tổ công nghệ số cộng đồng và lực lượng tham gia thông tin cơ sở.	Thường xuyên	Phòng VH-XH	Các cơ quan, đơn vị, Tổ CNS cộng đồng	danh sách; hình ảnh

Nhóm tiêu chí	Các nhiệm vụ thực hiện	Thời gian thực hiện	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả Thực hiện
	Tuyên truyền, giới thiệu, nhân rộng mô hình, điển hình, sáng kiến trong KH, CN, ĐMST, CDS; đề xuất biểu dương, khen thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích phù hợp.	Thường xuyên	Phòng VH-XH	Các cơ quan, đơn vị, MTTQ, đoàn thể	Tin, bài; danh sách; hồ sơ đề xuất; quyết định khen thưởng (nếu có)
7. Kiểm tra, giám sát, đánh giá và báo cáo	Theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện các nhiệm vụ truyền thông theo Kế hoạch số 479/KH-UBND của UBND tỉnh, Kế hoạch số 52/KH-UBND của UBND xã và Kế hoạch này; kịp thời rút kinh nghiệm, điều chỉnh nhiệm vụ phù hợp.	Thường xuyên	Phòng VH-XH	Các cơ quan, đơn vị	Báo cáo; biên bản; văn bản đôn đốc nếu có
	Các cơ quan, đơn vị được giao nhiệm vụ thực hiện báo cáo kết quả, cung cấp số liệu, sản phẩm và minh chứng về Phòng VH-XH để tổng hợp.	Theo thời hạn báo cáo	Các cơ quan, đơn vị	Phòng VH-XH	Báo cáo; số liệu; sản phẩm; minh chứng
	Tổ chức tự đánh giá, tự chấm điểm kết quả thực hiện các tiêu chí năm 2026; tổng hợp đầy đủ minh chứng theo mẫu của Kế hoạch số 479/KH-UBND.	Cuối năm 2026	Phòng VH-XH	Các cơ quan, đơn vị	Báo cáo tự đánh giá; bảng chấm điểm; hồ sơ minh chứng
8. Tổ chức mạng lưới truyền thông từ xã đến cơ sở	Huy động hệ thống thông tin cơ sở, Trung tâm Công ích xã, các ấp, Tổ công nghệ số cộng đồng, các tổ chức chính trị - xã hội tham gia truyền thông về	Năm 2026	Phòng VH-XH	Trung tâm Công ích xã, các ấp, các tổ chức chính trị - xã hội	Kế hoạch; danh sách lực lượng; sản phẩm; hình ảnh

Nhóm tiêu chí	Các nhiệm vụ thực hiện	Thời gian thực hiện	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả Thực hiện
	KH, CN, ĐMST, CDS.				
9. Truyền thông tại doanh nghiệp, cơ sở sản xuất trên địa bàn	Tổ chức tuyên truyền, hướng dẫn doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh, cơ sở sản xuất về ứng dụng KH, CN, ĐMST, CDS, thương mại điện tử, thanh toán số và các nền tảng số phù hợp.	Năm 2026	Phòng Kinh tế	Phòng VH-XH, các cơ quan, đơn vị liên quan	tài liệu; hình ảnh; danh sách; báo cáo
10. Truyền thông tại cơ sở giáo dục và mô hình địa phương	Tổ chức hoặc lồng ghép tuyên truyền Nghị quyết số 57-NQ/TW, KH,CN,ĐMST,CDS trong các hoạt động của trường học; chú trọng kỹ năng số, sáng tạo và ứng dụng công nghệ phù hợp với học sinh.	Thường xuyên	Các trường học	Phòng VH-XH, các đơn vị liên quan	Kế hoạch; tài liệu; hình ảnh; sản phẩm truyền thông
	Tuyên truyền, nhân rộng mô hình truyền thông hoặc mô hình ứng dụng KH,CN,ĐMST,CDS phù hợp với điều kiện thực tế của xã.	Năm 2026	Phòng VH-XH	Phòng Kinh tế, Trung tâm Công ích xã, các đơn vị, các ấp	báo cáo kết quả; sản phẩm truyền thông

TÊN CƠ QUAN, ĐƠN VỊ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Phú Tân, ngày tháng năm 202

MẪU BÁO CÁO TỰ ĐÁNH GIÁ NĂM 2026

Tên cơ quan, đơn vị:
Nhóm đối tượng đánh giá:
Đầu mối thực hiện:
Điện thoại/email:
I. KẾT QUẢ TỰ ĐÁNH GIÁ

TT	Tiêu chí	Kết quả thực hiện	Minh chứng	Điểm tự chấm
1.	Ghi tên tiêu chí	Nêu việc đã làm, sản phẩm hoặc kết quả chính	Ghi tên tài liệu, đường dẫn hoặc mã minh chứng	
2.				
3.				
..				

Tổng điểm tự chấm:/100 điểm.

II. KHÓ KHĂN, VƯỚNG MẮC

III. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

**THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN,
ĐƠN VỊ**
(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)